

Bản án số: 21/2019/HSST.
Ngày 25/7/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Thắng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Bửu và bà Phạm Thị Thơm.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN, Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 27/6/2019 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 11/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi La V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1960 tại tỉnh CB; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 01, xã CK, huyện C, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/10; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Vi La Đ (đã chết) và bà Nông Thị L (đã chết); Vợ: Lương Thị H, sinh năm 1979; Trú tại thôn 01, xã CK, huyện C, tỉnh ĐN; Bị cáo có 03con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/03/2019 đến ngày 30/03/2019 và sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người làm chứng:*** Ông Đinh Quốc V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 10, xã ĐD, huyện C, tỉnh ĐN. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/03/2019, Vi La V đi xe buýt từ huyện C, tỉnh ĐN lên khu vực siêu thị Co.op Mart, TP. B, tỉnh ĐL tìm mua ma túy với mục đích về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi V gặp 01 đối tượng nam giới (chưa xác định được nhân thân lai lịch), khi biết V muốn mua ma túy thì đối tượng nam giới nói có ma túy bán và nhận 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) của V và bỏ đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho V 06 (sáu) gói ma túy được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng sáng. V cất ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên trái và đi về nhà tại thôn 01, xã CK, huyện C, tỉnh ĐN. Khi đi về đến nhà V lấy 01 (một) gói ma túy trong số 06 (sáu) gói ma túy ra sử dụng hết dưới hình thức hít. Còn lại 05 (năm) gói ma túy, V cất 03 (ba) gói vào túi áo

ngực phía trước bên trái và 02 (hai) gói trong túi quần phía trước bên trái V đang mặc trên người.

Đến khoảng 09h00' ngày 21/3/2019, V đi bộ từ nhà ở thôn 01, xã CK theo đường bờ hồ thôn 8, xã CK để đi sang xã ĐD, huyện C, khi đi đến gần cầu đập tràn giáp ranh giữa 02 xã CK và ĐD thì bị Công an huyện C bắt quả tang, thu giữ trên người của V 05 (năm) gói ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của V phát hiện thu giữ 01 mảnh giấy bạc màu trắng sáng mà V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện C thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi áo phía trước trên ngực trái 03 (ba) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy bạc màu trắng sáng, được niêm phong trong phong bì thứ nhất và 02 (hai) gói nhỏ chất bột màu trắng đục nghi là Heroin được gói bằng giấy bạc màu trắng sáng trong túi quần phía trước bên trái mà Vi Văn V đang mặc trên người, được niêm phong trong phong bì thứ hai.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng sáng mà V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 18/KLMT-PC09 ngày 27/03/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN kết luận mẫu vật gửi giám định như sau:

- + Chất rắn màu trắng trong phong bì thứ nhất (bên trong có 03 gói giấy bạc) gửi giám định có khối lượng là 0,2579 gam, có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục IA, STT 09, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- + Chất rắn màu trắng trong phong bì thứ hai (bên trong có 02 gói giấy bạc) gửi giám định có khối lượng là 0,0662 gam, có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục IA, STT 09, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong phong bì thứ nhất hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1448 gam. Chất rắn màu trắng trong phong bì thứ hai hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0246 gam. Tổng số hoàn lại sau giám định là 0,1694 gam Heroine

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Vi La V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Vi La V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vi La V như tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Vi La V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Vi La V từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy phong bì thứ nhất hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1448 gam Heroine. phong bì thứ hai hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0246 gam Heroine. Tổng số hoàn lại sau giám định là 0,1694 gam Heroine và 01 mảnh giấy bạc màu trắng sáng do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo HĐXX thấy rằng: Vào lúc 09h00' ngày 21/3/2019, tại đường bờ hồ thuộc thôn 8, xã CK, huyện C, tỉnh ĐN, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh ĐN bắt quả tang và thu giữ trong túi áo phía trước bên trái của bị cáo Vi La V 0,2579 gam Heroine và trong túi quần phía trước bên trái là 0,0662 gam Heroine. Tổng khối lượng là 0,3241 gam Heroin với mục đích để sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo V phát hiện thu giữ 01 mảnh giấy bạc màu trắng sáng mà bị cáo V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Vi La V đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c. Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;
...”

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo biết chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Việc lạm dụng chất ma túy dẫn đến sự hủy hoại về sức khỏe, tinh thần, thoái hóa nhân cách, suy giảm khả năng lao động của người sử dụng, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Nhưng do bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên đã cố tình mua 06 (sáu) gói là chất ma túy để sử dụng, bị cáo đã sử dụng tại nhà 01 (một) gói ma túy, 05 (năm) gói ma túy còn lại có tổng khối lượng là 0,3241 gam Heroin bị cáo tàng trữ trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện và cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cũng như phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét về nhân thân bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo V, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh ĐN đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1694 gam Heroine và 01 mảnh giấy bạc màu trắng sáng do không còn giá trị sử dụng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra: Xét đề nghị của kiểm sát viên về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp, mức hình phạt đề nghị áp dụng từ 18 đến 24 tháng tù đối với bị cáo Vi La V là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vi La V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vi La V 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/03/2019).

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy phong bì thứ nhất hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1448 gam Heroine. phong bì thứ hai hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0246 gam Heroine. Tổng số hoàn lại sau giám định là 0,1694 gam Heroine và 01 mảnh giấy bạc màu trắng sáng do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vi La V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐN;
- Sở tư pháp tỉnh ĐN;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.